

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2020/HSST

Ngày: 10-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Nhi;

Ông Đỗ Văn Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Việt D – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Văn T**, sinh năm 1993 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Bản T, xã Ngọc Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Ấp 03, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: T; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn L, sinh năm 1970 và bà Lương Thị Th, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Kha Thị M, sinh năm 1999, và 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, Không; Tiền sự: Ngày 12 tháng 7 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội I, tỉnh Nghệ An, đến ngày 16 tháng 11 năm 2018 thì chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 4 năm 2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Nguyên Hưng do anh Nguyễn Tình N, sinh năm 1984 là Giám đốc làm đại diện theo pháp luật; Trú tại: Khu phố 5, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Phước (xin vắng mặt);

Những người làm chứng:

1. Anh Hồ Ngọc Sơn, SN:1991; HKTT: Khu phố T, phường Tân Bình, thành phố D, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do)

2. Anh Phạm Văn D, SN:1996; HKTT: Ấp 4, xã D, huyện D, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 15 tháng 4 năm 2020 Lâm Văn T sau khi uống rượu xong tại công trình xây dựng của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Nguyên Hưng đang thi công khu nhà ở xã hội “Công Thành” thuộc xã Tiến Hưng thì T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là sắt công trình nơi T đang làm việc bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này do không có xe mô tô nên T dùng điện thoại di động gọi điện cho anh D rủ đến chở T đi chơi với mục đích mượn xe của anh D để đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày anh D điều khiển xe mô tô biển số 93P2-437.08 đến thì T nói với anh D cho T mượn xe mô tô đi đổi tiền lẻ thì anh D đồng ý. Sau khi mượn được xe mô tô, T điều khiển xe đi ra ngoài để anh D tin là T đi đổi tiền, sau đó T điều khiển xe quay lại căn nhà để sắt của công ty “Nguyên Hưng” cách chỗ anh D khoảng 20m rồi dựng xe ở cửa và vào nhà khiêng 12 vĩ sắt để đổ móng nhà được kết cấu bằng các cây sắt phi 12 loại sắt Pomina (chiều dài 130cm, chiều rộng 117cm) mang ra để lên xe mô tô chuẩn bị đi thì bị anh Hồ Ngọc Sơn là quản lý công trình phát hiện tri hô cùng với anh Văn Đình T là công nhân công trình cùng tới bắt giữ Lâm Văn T. Sau đó anh Sơn gọi điện thoại báo cho anh Nguyễn Tình N là giám đốc công ty đến và báo Công an xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ cùng tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 65/KLĐG ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Đồng Xoài kết luận: 12 vĩ sắt loại để đổ để móng nhà có tổng trọng lượng 245kg, các vĩ sắt có hình chữ nhật và có cùng kích thước, chiều dài 130cm, chiều rộng 117cm, mỗi vĩ sắt được kết cấu bằng các cây sắt phi 12 hiệu Pomina (các vĩ sắt còn mới chưa qua sử dụng) trị giá 2.640.855 đồng.

Việc thu giữ vật chứng khi bị bắt quả tang: 12 vĩ sắt loại để đổ để móng nhà có tổng trọng lượng 245kg, các vĩ sắt có hình chữ nhật và có cùng kích thước, chiều dài 130cm, chiều rộng 117cm, mỗi vĩ sắt được kết cấu bằng các cây sắt phi 12 hiệu Pomina; 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen biển số 93P2-437.08; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Mastel có gắn sim số 0896.431.003.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Tình N, giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Nguyên Hưng 12 vĩ sắt; Trả cho bà Trần Thị Thúy H là chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen biển số 93P2-437.08.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Tình N không yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo Lâm Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động màu đen hiệu Mastel có gắn sim số 0896.431.003.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp; kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài, ngày 15 tháng 4 năm 2020, Lâm Văn T có hành vi lén lút lấy trộm 12 vĩ sắt loại để đồ để móng nhà có tổng trọng lượng 245kg được kết cấu bằng các cây sắt phi 12 hiệu Pomina trị giá 2.640.855 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Nguyên Hưng tại khu nhà ở xã hội “Công Thành” thuộc ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài. Do vậy, hành vi của các bị cáo T đã phạm tội “trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên khi phát hiện sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo đã thực hiện việc trộm cắp tài sản là lấy trộm 12 vĩ sắt loại để đồ để móng nhà có tổng trọng lượng 245kg được kết cấu bằng các cây sắt phi 12 hiệu Pomina trị giá 2.640.855 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Nguyên Hưng do anh Nguyễn Tình N làm chủ. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây

hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có T độ ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Đối với anh D là người cho T mượn xe mô tô biển số 93P2-437.08, quá trình điều tra xác định được anh D không biết việc T mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 20 tháng 4 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Tinh N, giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Nguyên Hưng 12 vì sắt; Trả cho chị Trần Thị Thúy H là chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen biển số 93P2-437.08. Đồng thời, anh Nguyễn cũng không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen hiệu Mastel là tài sản của bị cáo, không liên quan gì đến vụ án. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo tự nguyện không nhận lại tài sản, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo **Lâm Văn T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

4. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen hiệu Mastel đã cũ không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong và số sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001811; Quyển số 0037; Ký hiệu D47/2017 ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên buộc bị cáo Lâm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- Sở Tư pháp Tỉnh Bình Phước
- Phòng PV 06- Công an tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài
- Nhà tạm giữ CA thành phố Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Hoàng Hữu Bình